

*Trì giới là gốc
Tịnh độ là nơi quay về
Quán tâm là trọng yếu
Bạt lành là chốn nương tựa*

SA-DI THẬP GIỚI OAI NGHI LỤC YẾU

Tập 7

Chủ giảng: Pháp sư Định Hoàng

Thời gian: 13/06/2016

Địa điểm: Chùa Giác Nguyên, thành phố Sơn Vĩ

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Kính chào chư vị đại đức tỳ-kheo, chư vị sa-di, cư sĩ và các bậc thiện tri thức đang xem trực tiếp tại hiện trường tôn kính, chúc mọi người buổi chiều tốt lành !

Mời mở kinh sách, chúng ta tiếp tục xem điều giới thứ nhất “không sát sanh”. Đoạn văn nói về điều giới này là đại sư Ngẫu Ích trích lục ra từ trong Luật tạng. Buổi trước chúng ta nói đến:

“Nếu giết người thì phạm trọng tội, mất giới sa-di, không thể sám hối.”

Đây là nói đến trường hợp phạm giới trọng căn bản. “Phạm trọng tội”, trong ngũ giới, bất luận trai giới cũng gọi là tội bậc thượng, tức là trọng tội. Trong giới Bô-tát thì gọi là “tội ba-la-di”. Ba-la-di là chỉ tội chặt đầu, giống như người bị chặt đầu vậy, không thể sống lại được. Trong giới sa-di dùng trọng tội để nói. Gọi là “không thể sám hối” nghĩa là tác pháp sám hối trong giới pháp Thanh văn Tiểu thừa thì không thể thanh tịnh được. Trong pháp môn Đại thừa có thể lạy Thủ Tướng Sám, thậm chí Vô Sanh Sám thì có thể sám hối được.

Tiêu chuẩn của Thủ Tướng Sám là lạy sám. Căn cứ theo nghi thức bái sám của Đại thừa mà thấy được tướng lành, như tướng lành thông thường là chỉ [cho việc] thấy ánh sáng, thấy hoa hoặc thấy Phật đến xoa đánh, thậm chí thấy trong mộng thì đều tính là tướng lành. Nhưng có khi bản thân không hiểu rõ lắm đối với nghĩa lý chính xác của những tướng lành này nên chưa chắc đã phán đoán được chuẩn xác. Đại sư Ngẫu Ích và đại sư Hoàng Nhất đều tôn sùng Chiêm Sát Sám, dùng thanh tịnh luân tướng để hiển thị tướng lành này, điều này rất khách quan.

Bạn gieo mộc luân, thân khẩu ý, đây là luân thứ hai, tổng cộng có ba luân, có thể gieo liên tục ba lần, một lần ba luân, tổng cộng chín luân tướng. Nếu đều là thiện, bất luận là đại thiện hay tiểu thiện, đây gọi là thanh tịnh luân tướng. Thông thường nếu chuyên chú, chí thành lễ sám, trên kinh nói, nhanh nhất là 7 ngày, sáng ngày thứ 8 gieo mộc luân thì được thanh tịnh luân tướng. Cũng có người một tháng thì được, cũng có người hai tháng thì được, cũng có người một năm thì được, trên kinh nói chậm nhất là ba năm nhất định được, nhưng bạn không được thoái thất sơ tâm, nhất định phải chí thành khẩn thiết, giữ gìn nguyện tâm này thì ba năm, tức là 1.000 ngày, nhất định đạt được. Cho nên, người có chí nguyện mong muốn cầu thanh tịnh luân tướng để sám hối giới trọng thì đây là một phương pháp hay.

Hơn nữa, việc này có thể nhờ họa mà được phước, tại sao gọi là nhờ họa mà được phước? Nghĩa là nếu bạn vốn dĩ phạm tội nặng, đáng lẽ bị diệt tận. Sa-di hoặc tỳ-kheo, sa-di-ni, thức-xoa-ni, tỳ-kheo-ni, theo đạo lý là phải bị diệt tận, trừ phi bạn khóc lóc muốn ở lại trong tăng đoàn, không muốn rời khỏi thì tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni có thể làm một vị học hỏi yết-ma, đưa họ xuống thành học hỏi tỳ-kheo-ni hoặc học hỏi tỳ-kheo, không được làm 35 việc. Nếu họ lay được thanh tịnh luân tướng thì có thể ở trước Phật tự thệ thọ giới tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni. Điều này ngược lại sẽ đạt được giới thể chân thật.

Bởi vì thông thường mà nói, đây là đại sư Hoằng Nhất nói, chứ chúng tôi không dám tự nghị luận lung tung, từ sau thời Nam Tống sáu đến bảy trăm năm lại đây, người dựa vào việc đăng giới đàn, bạch tứ yết-ma thọ giới mà được giới thể thì không còn nữa, có thể nói là không có tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni chân thật. Không có giới thể chân thật này, trên thực tế đương nhiên cũng không thể nói đến việc họ phạm trọng giới không thể sám hối. Bởi vì gọi là phạm giới thì nhất định phải có giới thể mới luận là phạm giới, mới luận là trì giới. Ví dụ họ không có giới thể thì không thể nói đến việc trì, cũng không thể nói đến việc phạm được. Dù trước đây họ có thể đã thọ ngũ giới, bát giới, thậm chí giới sa-di có thể sẽ được giới thể, còn có giới Bồ-tát cũng có thể đạt được giới thể, nhưng giới thể của giới tỳ-kheo và tỳ-kheo-ni thì chắc chắn không đạt được. Đây là lời của đại sư Hoằng Nhất nói. Chúng tôi tin tưởng đại sư Hoằng Nhất là Luật sư một thời sẽ không tùy tiện nói những lời không có căn cứ, nên chắc chắn là đáng tin cậy. Đại sư Ngẫu Ích cũng từng nói những lời như vậy.

Cho nên, giả dụ một vị tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni phạm trọng giới, trên thực tế họ là danh tự tỳ-kheo, danh tự tỳ-kheo-ni. Sau khi họ y theo Chiêm Sát Sám được thanh tịnh luân tướng, ngược lại có thể ở trước tượng tam bảo tự thọ giới, đạt được giới Bồ-tát tỳ-kheo, hoặc giới Bồ-tát tỳ-kheo-ni, có thể được tất cả tam đàn tịnh giới, giới sa-di, tỳ-kheo, Bồ-tát, toàn bộ đều có thể đắc được giới, như vậy thì họ có thể thật sự nhập vào dòng tăng. Do đó, tôi nói nhờ họa mà được phước, vốn dĩ là có họa phạm trọng tội, nhưng họ vừa quay đầu như vậy thì trái lại thành tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni chân thật. Đương nhiên nếu họ lại phạm giới trọng nữa thì xin lỗi, trên luật nói, đây là nói đối với tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni: nếu phạm giới trọng thì nhiều nhất là tác pháp bạch tứ yết-ma cho họ lần nữa, làm học hồi tỳ-kheo hoặc học hồi tỳ-kheo-ni, họ vĩnh viễn không thể khôi phục lại tăng thể đầy đủ nữa.

Cho nên, họ chỉ có thể được lần này thôi, giống như đánh bóng bàn vậy, từ tỳ-kheo danh tự đến tỳ-kheo chân thật, nhưng một khi tỳ-kheo chân thật tái phạm lỗi thì họ sẽ thật sự mất đi giới thể, tức là không thể sám hối. Dù là Thủ Tướng Sám của Đại thừa chỉ có thể giúp họ diệt được tội nghiệp đạo, chứ không thể khôi phục lại tăng thể tỳ-kheo đầy đủ nữa. Không giống như những giới khác, phạm ngũ giới, bát giới, giới sa-di, giới Bồ-tát, mỗi lần phạm trọng giới thì mỗi lần có thể lay Thủ Tướng Sám để khôi phục lại, thọ giới lại, vẫn được giới thể đầy đủ. Nhưng tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni liên quan đến tăng luân. Đây là giới thể vô cùng tôn quý, chỉ có thể được một lần, một khi phá thì sẽ phá vĩnh viễn. Trường hợp không thể sám hối ở đây tôi đã nói qua rồi.

Thứ tư, điều tiếp theo này chính là:

“Nếu giết trời rồng quỷ thần thì phạm tội bậc trung còn có thể sám hối, diệt được tội phạm giới nhưng không diệt được tánh tội, cuối cùng vẫn phải trả báo.”

Nếu đối tượng bị giết là chúng sanh trên trời, như người trời hoặc là rồng, quỷ thần, việc này sẽ nhẹ hơn phạm tội giết người một chút, tức là phạm tội bậc trung. Phạm tội bậc trung thì không đến mức mất giới thể, nhưng cũng tương đối nặng. Tuy cho phép sám hối, có thể “diệt được tội phạm giới”, sám hối này tức là chỉ tác pháp sám, phạm tội bậc trung, thông thường tốt nhất là đối trước hai, ba vị tỳ-kheo hoặc tỳ-kheo-ni để sám hối. Thực sự không tìm được hai, ba vị, chỉ có thể tìm được một vị thì miễn cưỡng cũng có thể được, dùng tâm khẩn thiết để tác pháp sám hối. Dựa theo nghi thức sám hối, đối trước hai, ba vị tỳ-kheo này mà khẩn thiết phát lộ sám hối. Nghi thức này đều có, như “Ngũ Giới Tụng Giới Nghi Quỹ”,

chúng tôi biên soạn phía sau có phụ thêm lời văn của pháp đối thú sám hối. Trong “Tăng-già Tác Trì Yếu Tập” cũng có thể tìm được văn sám hối như vậy, có thể linh hoạt sửa đổi một chút thì có thể dùng được.

“Tội phạm giới” cũng gọi là già tội, tức là chúng ta vi phạm những giới điều mà Phật đã chế định. Đây là điều mà Phật ngăn cấm nhưng chúng ta vẫn cố ý phạm, đây là phạm già tội. Song “không diệt được tánh tội”. Đây là nói nhân quả ở thế gian sẽ không vì bạn đã tác pháp sám hối, diệt được tội phạm giới rồi thì có thể không cần trả nhân quả, không có đạo lý này, cho nên tánh tội sẽ không diệt mất, “cuối cùng vẫn phải trả báo”. Hôm nay, nếu chúng ta giết họ thì tương lai họ vẫn phải giết chúng ta. Hôm nay giẫm chết một con trùng nhỏ, tương lai có thể nhiều đời nhiều kiếp sau, con trùng này biến thành người cũng sẽ giẫm chết chúng ta, đây đều là nhân quả báo ứng. Thậm chí là vô ý giết, vô ý giết là không có tâm giết, tức là chỗ này nói không cố ý giết, cố ý tức là có tâm giết. Vô ý giết thì vẫn có nhân quả. Tuy không có tội, không có tội phạm giới, nhưng nó vẫn có nhân quả, tương lai cũng sẽ bị người vô ý giết lại. Như hai đời trước của đại sư An Thế Cao chính là đến Trung Quốc, vô tình bị người giết hại hai lần, đều là hoàn trả nhân quả trong đời trước. Do đó, đối với hết thảy chúng sanh thì chúng ta đều cần thận trọng, cung kính. Tiếp theo:

“Nếu giết súc sanh như sâu bọ, kiến, muỗi, rận v.v. thì phạm tội bậc hạ, cũng cho phép sám hối, diệt được tội phạm giới, còn tánh tội thì vẫn phải trả báo.”

Giả sử đối tượng bị giết hại là súc sanh, không phải là con người, cũng không phải là trời rồng quỷ thần, mà là súc sanh, tất cả động vật, bao gồm loài nhỏ như côn trùng, kiến, muỗi, bọ chét, rận thì đều phạm tội bậc hạ, thậm chí biết trong nước có trùng mà uống là ngang với sát sanh, cũng vẫn phạm tội bậc hạ. Đây đều chỉ trường hợp cố ý giết. Vô tình giết thì không tính là phạm, nhưng cũng nên tự trách sám hối lỗi lầm.

Phạm tội bậc hạ đương nhiên cũng cho phép tác pháp sám hối, trường hợp này thì chỉ cần đối trước một vị pháp sư; sa-di thì có thể đối trước sa-di hoặc đối trước một vị tỳ-kheo cũng được, tác pháp đối mặt thú tội, bạch văn để sám hối. Những việc này hầu như mỗi buổi tối tăng đoàn chúng ta đều có đối thú sám hối như vậy. Mỗi ngày chúng ta đều kiên trì giữ vững cách tác pháp sám hối như vậy là điều vô cùng tốt. Bởi vì thường xuyên sám hối thì tội ngày hôm đó sẽ được diệt trừ ngay hôm đó. Ngay đến những giới nhỏ nhất chúng ta đều phải cẩn thận không vi

phạm, có phạm thì liền sám hối, như vậy lâu ngày chày tháng thì có thể giữ được giới khinh và trọng, trong sạch như băng tuyết, không nhiễm chút bụi nào. Tuy tác pháp sám hối diệt được tội phạm giới, nhưng tánh tội, nhân quả vẫn phải đền trả.

Ở đây xin kể cho mọi người nghe một công án. Trước đây, khi Phật còn tại thế có hai vị tỳ-kheo từ một nơi rất xa đến bái kiến đức Phật. Tỳ-kheo cần phải đem theo sáu thứ là ba y, bát, còn có dụng cụ, còn một thứ nữa là túi lọc nước. Tác dụng của túi lọc nước chính là khi đi đường muốn uống nước ở khe núi hay khe suối, có thể nước trong khe suối có trùng thì dùng túi lọc để lọc đi, sẽ không đến nỗi uống nước có trùng này. Kết quả họ nhìn thấy bên đường có một cái giếng, đương nhiên họ rất khát nước, vì vậy muốn uống nước này. Kết quả lấy nước lên xem thì phát hiện trong nước có trùng, rất nhiều trùng, trùng rất nhỏ. Trên luật nói phạm là trùng mà mắt thịt của bạn có thể nhìn thấy được thì nước như vậy không được uống, không nhìn thấy thì có thể uống. Không nhìn thấy thì đương nhiên hết cách rồi. Như nước thông thường thì chắc chắn bên trong còn có vi khuẩn, bạn uống vào thì không tính là phạm. Nhưng mắt thịt có thể nhìn thấy thì việc này không thể được.

Có một tỳ-kheo nói: “Bây giờ chúng ta rất khát, nếu không uống nước này thì chúng ta sẽ chết khát, chúng ta làm sao có thể đi gặp đức Phật được đây?” Cho nên vị đó bèn uống nước. Vị tỳ-kheo còn lại thì rất xem trọng việc trì giới: “Đức Phật chế định không được uống nước có trùng, chúng ta đã không mang túi lọc nước thì thà chết cũng không được uống nước này.” Cuối cùng vị tỳ-kheo này không uống nước và bị chết khát ở trên đường, còn lại vị tỳ-kheo kia, ông vẫn tiếp tục lên đường, cuối cùng đã đến được chỗ đức Phật, bái kiến đức Phật. Kết quả, Thế Tôn vừa thấy vị tỳ-kheo này liền trách mắng ông rằng: “Ông là một người ngu si, ông không bằng người bạn của ông. Bạn của ông vì hộ giới mà mất mạng, nhưng ông ấy đã sanh lên trời làm thiên nhân rồi, sau đó ông ấy lập tức đến chỗ ta, ông ấy đến sớm hơn ông. Đây mới là đệ tử tốt chân thật của ta. Còn ông dù hiện nay đến bên cạnh ta, nhưng ông cách xa ta cả ngàn dặm.”

Cho nên, ví dụ ở đây đã nhắc nhở chúng ta làm người xuất gia thì phải đặt giới lên chỗ chí cao vô thượng, giống như đức Phật vậy, phải “lấy giới làm thầy”. Giới chính là đại sư của quý vị, đại sư chính là đức Phật. Giả sử vị tỳ-kheo này đã hủy hoại giới pháp, rồi đi bái kiến đức Phật, tuy gặp đức Phật nhưng trên thực tế đã cách Phật rất xa, do không y giáo phụng hành. Còn vị tỳ-kheo kia thà chết cũng không phạm giới, ông mới là người thật sự gặp được Phật. Bởi vì giới thể chính là

pháp thân của Phật. Chúng ta có thể hộ trì tốt giới thể của chúng ta thì chính là hộ trì pháp thân của Như Lai. Pháp thân này là “mười phương tam thể Phật cùng chung một pháp thân”, Phật cũng là pháp thân này, chúng ta cũng là pháp thân này. Thành Phật là dựa vào pháp thân này, thứ được thành tựu chính là pháp thân này. Cho nên, hiện nay cố gắng trì giới thì tương lai có thể đạt được giới pháp thân, ngũ phần pháp thân là *giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến*. Chúng ta cố gắng trì giới thì chính là giới pháp thân.

Tiếp theo mời tiếp tục xem kinh văn:

“Nếu giết người mà không chết thì phạm tội phương tiện bậc trung có thể sám hối.”

Giả sử cố ý muốn giết hại một người, nếu đã giết chết đối phương, tức là mạng căn của họ đã đoạn dứt rồi. Thức, hơi ấm, hơi thở của họ đều dứt hết, hơi thở đã ngưng, nhiệt độ cơ thể cũng không còn nữa, cuối cùng thần thức cũng rời khỏi thân thể rồi, đó là mạng căn đã đoạn. Khi ấy người này phạm trọng tội. Giả sử họ chưa chết, trước khi chưa chết thì đều thuộc về tội phương tiện, vẫn chưa phạm vào tội căn bản, tội phương tiện thuộc vào tội bậc trung, bằng với tội giết trời, rồng, quý thần. Tội như vậy vẫn có thể sám hối. Tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni cũng như vậy. Chỗ này có một chương “thiên tự” chuyên nói riêng về tội bậc trung này, không giống trong giới sa-di nói bậc thượng, bậc trung, bậc hạ chung chung như vậy. Nó chia thành năm thiên bảy tự, đây thuộc về tự thứ ba. Bởi vì có sa-di và cư sĩ nghe nên không tiện để giảng về chương “thiên tự” này.

Tự này cũng chia thành ba bậc thượng, trung, hạ. Nếu “giết người không chết” thì phạm tội bậc thượng trong tự thứ ba. Đây gọi là tội phương tiện, tức là mạng căn vẫn chưa đoạn. Nếu mạng căn vừa đoạn thì không còn là tội phương tiện nữa, mà sẽ trở thành tội căn bản. Tội phương tiện cũng gọi là nhân tội, chỉ là ở trên nhân vẫn chưa thành quả. Loại này thì vẫn có thể sám hối. Chỗ này cũng phải giảng qua một chút, ví dụ bản thân tôi tự giết mình, hiện nay gọi là tự sát, nhảy lầu tự sát, đây cũng là giết người. Ví dụ bạn là một người xuất gia, một vị sa-di, nhất thời bản thân bạn có thể nghĩ không thông mà nhảy lầu, trên thực tế bạn cũng là phạm giới, vì sao vậy? Bởi vì bản thân cũng là người. Bạn có ý, bạn là cố ý giết, giết cơ thể này của chính mình, cũng là phạm giới giống như vậy, nhưng họ sẽ không phạm tội căn bản.

Vì sao vậy? Giới sa-di và giới tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni, thậm chí là ngũ giới hay bát giới của cư sĩ đều là như vậy, đều là cho đến hết thọ mạng. Giới bát quan trai thì chỉ một ngày một đêm nên không bàn đến, không giống như giới Bồ-tát là tận đời vị lai. Đến hết thọ mạng chính là nói ví dụ thọ mạng hết rồi, sau khi chết thì giới thể này sẽ tự nhiên mất đi. Cho nên, nếu bạn tự giết chính mình, giả sử bạn thật sự chết đi. Ngay khi chết đi thì giới thể của bạn liền không còn nữa, không còn giới thể nữa thì không thể nói đến vấn đề phạm giới được, không có giới để phạm. Cho nên, tự mình giết mình chắc chắn sẽ không phạm giới căn bản. Bởi vì vừa chết đi thì họ không có giới nữa. Không có giới đương nhiên sẽ không phá giới căn bản, nhưng sẽ phạm tội phương tiện bậc trung. Bởi vì bản thân họ muốn giết chính mình, cho nên người tự sát sẽ phạm tội phương tiện bậc trung. Dùng giới tỳ-kheo để nói thì đây là tội bậc thượng ở trong tự thứ ba.

Cho nên ví dụ bạn được cứu sống, được cứu sống thì bạn vẫn phải quay lại sám hối tội này, sám hối tội phương tiện bậc trung. Đây là nói đến giới thể được thọ cho đến hết thọ mạng trong giới pháp của Thanh văn thì mới như vậy, sẽ không phạm giới căn bản, tự sát sẽ không phạm giới căn bản. Nhưng đối với giới Bồ-tát mà nói thì vẫn sẽ phạm tội căn bản, vì sao vậy? Bởi vì giới thể của giới Bồ-tát là một khi được thì vĩnh viễn được, tận cùng đời vị lai, không phải sau khi bạn chết rồi thì giới thể sẽ không còn nữa. Cho nên, giả sử bạn thật sự tự sát chết rồi, vậy thì chính là phá giới căn bản, khiến mạng căn của mình đoạn rồi, nhưng giới thể của bạn vẫn còn, cho nên ngay đến mạng căn của bạn cũng đoạn mất, ngay đến giới thể cũng bị đoạn mất thì đó chính là hai tội nặng. Cho nên tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni, thông thường chúng ta đều là thọ hết tam đàn đại giới. Ví dụ nói tự sát tức là thật sự sẽ phạm tội căn bản, nhân tiện nói qua việc này một chút. Tiếp theo:

“Nếu giết trời thần, súc sanh, côn trùng v.v. mà không chết thì đều phạm tội phương tiện bậc hạ có thể sám hối.”

Nếu giết hại trời thần, thiên nhân, quỷ thần, còn có súc sanh, trùng kiến v.v., đây đều thuộc về phạm tội phương tiện bậc hạ có thể sám hối. Ở đây trên thực tế còn có hai mức độ khác biệt, chỉ là số bậc của nó không được chia ra, nhưng căn cứ theo tánh của tội mà nói thì vẫn có chia ra. Bởi vì phía trước nói giết trời, rồng, quỷ thần, nếu như đoạn mất mạng căn thì phạm tội căn bản, tức là phạm tội căn bản giết trời, rồng, quỷ thần. Tội căn bản này là thuộc trong tội bậc trung. Đối với tội

phương tiện bậc trung mà nói, nếu giết không thành công, đương nhiên sẽ giảm xuống một bậc, tức là thuộc về tội phương tiện bậc hạ.

Nếu giết những loài súc sanh, trùng kiến, dù là đoạn mất mạng căn, phạm tội căn bản, nhưng bản thân nó vẫn là tội bậc hạ. Đương nhiên nếu không giết chết, giết mà không chết, đây là đối với tội bậc hạ của nó lại có một tội phương tiện nữa, nhưng phía sau bậc hạ thì không còn nữa, cho nên toàn bộ đều quy nạp thành tội phương tiện bậc hạ. Trong giới tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni có chia ra, nếu giết súc sanh là thuộc về tội trong thiên thứ ba. Nếu là tội phương tiện mà nói, không phạm tội căn bản thì thuộc về tội trong thiên thứ năm. Điều này thì có chia ra, chỉ là giới sa-di thì không chia ra tỉ mỉ như vậy, ngũ giới, bát giới của chúng ta cũng không phân chia tỉ mỉ như vậy. Giới của tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni có năm thiên bảy tụ nên phân chia tỉ mỉ một chút. Tiếp theo:

“Giúp người khác giết thì đều phạm tội căn bản.”

“Trợ” chính là trợ giúp, trợ giúp người khác giết hại chúng sanh nên tội mắc phải cũng giống như vậy, chính là tội căn bản. Tội căn bản là gì? Ở đây có một hàng chữ nhỏ. Nếu giết người thì phạm trọng tội, chính là tội căn bản, chính là tội nặng, tội bậc thượng. Nếu giết trời, rồng, quỷ thần thì thuộc về tội bậc trung, nếu giết súc sanh thì chính là tội bậc hạ. Nói cách khác, bạn không tự tay giết, mà bạn bảo người khác đi giết, điều này cũng giống như chính bạn tự tay giết vậy, tội phạm phải là như nhau, tội ngang nhau, xem bạn phạm là tội bậc thượng, bậc trung hay bậc hạ, dù sao thì tội là như nhau. Ví dụ, giả sử bản thân bạn muốn ăn thịt, nhưng bản thân bạn cảm thấy mình đã giữ ngũ giới rồi, hoặc là giữ giới sa-di rồi nên bạn không muốn sát sanh, nên nói: anh giúp tôi giết con gà này đi. Bảo người giết thì cũng thế, giống như chính mình giết vậy, phạm tội căn bản bậc hạ. Giả sử giết mà không chết thì chính là tội phương tiện bậc hạ. Tiếp theo:

“Thấy giết mà hoan hỷ thì phạm tội phương tiện.”

Bây giờ chúng ta đã biết thế nào là tội căn bản, thế nào là tội phương tiện rồi. Phương tiện tức là chưa phạm vào tội căn bản, nên gọi là phương tiện. Nhìn thấy người ta giết, lúc này người đó đã phạm tội căn bản, đã giết rồi, mặc dù bạn không bảo họ giết, nhưng sau khi bạn nhìn thấy thì rất hoan hỷ, tùy hỷ tán thán, lúc này bạn cũng phạm tội phương tiện. Tội phương tiện này cũng luận theo đối tượng mà đối phương giết. Giả sử đối phương giết người mà bạn vui theo thì bạn phạm tội phương tiện bậc trung. Ví dụ đối phương giết trời, rồng, quỷ thần bạn cũng vui theo

thì bạn phạm tội phương tiện bậc hạ, có thể sám hối. Ví dụ đôi phương giết súc sanh thì họ phạm tội bậc hạ, bạn cũng phạm tội phương tiện bậc hạ, họ phạm tội căn bản bậc hạ.

Chỗ này cũng xin kể cho mọi người nghe một công án. Đây là khi đức Phật còn tại thế, có một vị đại phú trưởng giả, ông chỉ có một người con trai. Người con trai này lấy vợ mới được 7 ngày thì rơi từ trên cây xuống mà chết. Trưởng giả đương nhiên rất đau lòng đi hỏi đức Phật, đức Phật nói ra nhân quả của họ. Trước đây có một đứa trẻ đem cung đi bắn chim sẻ, bên cạnh có ba người nói rằng: “Nếu cậu bắn trúng chim sẻ thì cậu chính là đấng sĩ của thế gian đấy!” Giống như lời tán thán, vậy là đứa trẻ này đã bắn trúng, dùng cung bắn trúng chim sẻ, chim sẻ rơi từ trên cây xuống. Ba người này đều rất vui thích, sau đó thì bỏ đi. Đương nhiên người bắn chim sẻ này đã phạm tội căn bản, tội căn bản giết súc sanh, ba người kia tán thán là phạm tội phương tiện. Sau đó đức Phật nói: “Đứa con trai này của ông chính là người bắn chim sẻ năm đó, hiện nay anh ta rơi từ trên cây xuống cũng giống như chim sẻ rơi từ trên cây xuống mà chết vậy. Ông chính là cha mẹ hiện nay của anh ta, còn có vợ của anh ta, chính là những người năm đó đã ở bên cạnh khen ngợi người giết chim sẻ, hiện nay các ông đều hội ngộ cùng nhau.” Cho nên, năm đó vì ông vui theo nghiệp sát này, bản thân anh ta do phạm tội căn bản nên anh ta bị chết, các ông vì lúc đó vui theo nên hiện nay phải khóc lóc, rất đau buồn, đây chính là nhân quả báo ứng. Tiếp theo:

“Nếu thấy người giết thì nên tận sức cứu giúp, nếu không thể cứu thì nên khởi tâm từ bi niệm Phật trì chú cầu mong họ cởi bỏ oán kết, vĩnh viễn đoạn trừ duyên ác.”

Phía trước nói đến tội phương tiện “thấy giết mà hoan hỷ”, thậm chí khởi tâm động niệm thì đều phạm. Tội này có nặng, có nhẹ. Nhân quả bên trong đều có nặng, có nhẹ. Cho nên, ngược lại khi thấy người giết hại chúng sanh, chúng ta không những không thể vui theo, mà ngược lại phải sanh tâm thương xót, nên có tâm cứu giúp chúng sanh. Nếu có năng lực cứu thì phải cứu họ. Như trong giới Bồ-tát nói: “Nếu khi thấy người đời giết hại súc sanh thì nên dùng phương tiện để cứu giúp, giải trừ khổ nạn”, còn phải khuyên bảo chúng sanh, khuyên bảo người đời cố gắng đừng tạo nghiệp sát, tương lai đều sẽ có báo ứng. Sát sanh thì chắc chắn sẽ có quả báo đoạn mạng, bệnh tật. Nếu không sát sanh mà có thể trường trai, phóng

sinh, như vậy thì có thể được khỏe mạnh trường thọ. Những điều này đều là khuyên bảo khiến họ không sát sinh. Đây đều là một loại phương tiện cứu giúp.

Khuyên bảo họ, ngăn cấm họ, hoặc là chuộc sinh mạng, mua vật phóng sinh, đây thuộc về việc cứu chuộc. Nếu bạn đều không làm được những việc này, tức là năng lực của bạn không cách nào cứu giúp được chúng sinh thì cũng nên sinh khởi tâm từ bi. Đã từ bi, thương xót chúng sinh bị giết thì cũng phải từ bi, thương xót người giết hại chúng sinh. Bởi vì hai người này đều sẽ oan oan tương báo, cả hai người đều đáng thương, do đó nên sinh khởi tâm từ bi vì họ mà niệm Phật hoặc trì chú vãng sanh. Đương nhiên bạn niệm chú khác cũng được. Bản thân việc niệm Phật cũng là niệm chú, chí thành niệm Phật hiệu thì có thể tiêu trừ tội nặng trong tám vạn ức kiếp sanh tử. Lúc này, nói không chừng Phật lực gia trì thì có thể giải trừ oán kết. Tâm của bạn cũng là cầu chúc cho hai người đó giải trừ oán kết. Nếu thật sự đã giết rồi thì bạn cũng niệm Phật cho họ, niệm Phật cho những chúng sinh đã chết này, cầu chúc cho họ vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, đôi bên có thể vĩnh viễn đoạn trừ duyên ác, đừng oan oan tương báo nữa.

Chỗ này cũng xin kể cho mọi người nghe một công án. Trong kinh Độ Câu có nói về một câu chuyện, kể rằng có một vị sa-môn, có một lần ông nhìn thấy đồ tể dắt một con chó đi giết, vị sa-môn này liền mua chú chó này lại để phóng sinh, nhưng người đồ tể ấy không chịu, vậy là vị sa-môn đã sanh tâm thương xót, lấy cơm ở trong bát của mình cho chú chó ấy ăn, sau đó thuyết pháp cho chó nghe. Sau khi chó ăn cơm xong lại nghe được Phật pháp nên trong tâm vô cùng vui mừng, hơn nữa phát tâm quy y. Vị sa-môn này cũng quy y tam bảo cho nó. Kết quả chú chó này chết, sau khi chết thì chuyển sanh thành người. Sau đó sa-môn gặp lại người này. Người này phát tâm xuất gia với vị sa-môn ấy. Kết quả sau đó ông liền chứng được thánh đạo. Sau khi đưa bé này xuất gia, tuy đã chứng được thánh đạo, nhưng vì báo đáp ân đức của sư phụ. Ông chứng được quả A-la-hán, nhưng ông quan sát thấy đời quá khứ mình là một chú chó, cho nên ông liền phát tâm cả đời phụng sự cho sư phụ của mình.

Còn có một câu chuyện cũng kể về tôn giả Xá-lợi-phất có một vị sa-di tên là Quân Đề, một sa-di nhỏ tuổi. Sa-di này đời trước cũng là một chú chó. Tôn giả Xá-lợi-phất đã cứu độ nó, thuyết pháp cho nó, sau đó chú chó này chuyển sanh làm con của một trưởng giả đại phú, sau đó thì xuất gia với ngài Xá-lợi-phất, cũng là cả đời phụng sự tôn giả. Cho nên, khi chúng ta nhìn thấy những chúng sinh rất đáng

thương này thì chúng ta đều phải quy y cho chúng. Căn cứ theo giới Bồ-tát mà nói: nếu nhìn thấy trâu, ngựa, súc sanh đều phải tâm niệm miệng nói người là súc sanh, nên truyền tam quy, truyền mười giới cho chúng. Mười giới này là chỉ giới Bồ-tát, đương nhiên cũng có thể truyền ngũ giới cho chúng. Thể của ngũ giới thông với giới Bồ-tát, chỉ cần phát tâm Bồ-đề thì sẽ đắc được giới Bồ-tát. Nếu như vậy, tương lai súc sanh này chuyển thể tiếp thì có thể sẽ làm đệ tử của bạn, sẽ đến học tập với bạn. Bạn thường làm như vậy thì tương lai pháp duyên sẽ thù thắng.

Tiếp theo chúng tôi sẽ giảng “cụ duyên thành phạm”, điều giới này đầy đủ bao nhiêu duyên, tức là bao nhiêu điều kiện thì sẽ cấu thành trường hợp phạm tội. Ở đây nói đầy đủ năm loại duyên: thứ nhất là người, thứ hai là nhân tướng, thứ ba là tâm giết, thứ tư là dùng phương tiện, thứ năm là người ấy mất mạng.

Điều thứ nhất, điều kiện này là người. Giả sử đối tượng mà chúng ta giết hại là chúng sanh ở cõi người, nếu giết chết họ thì đó thuộc vào phạm trọng tội. Giả sử giết hại chúng sanh ở cõi khác, vừa rồi đã nói là trời, rồng, quỷ thần thì thuộc về tội bậc trung, giết súc sanh là tội bậc hạ. Ở đây nói đầy đủ duyên này thì sẽ cấu thành trường hợp phạm trọng tội, đương nhiên điều này có thể suy rộng ra, ví dụ là trời, nghĩ là trời, bạn đi giết thì đương nhiên phạm tội căn bản bậc trung. Điều này đều có thể dùng những đối tượng khác nhau để thay thế cho nhau, bạn có thể phán họ là phạm trọng tội, hay là phạm tội bậc trung, hay là phạm tội bậc hạ. Chỗ này là lấy trường hợp phạm trọng tội để nói.

Thứ hai là “nghĩ là người”. Đối phương là người, bạn cũng thật sự cho rằng họ là người. Giả sử bạn không nghĩ họ là người rồi giết, vậy thì không phạm tội căn bản. Ví dụ bạn cho rằng họ là một con khỉ, bạn cho rằng họ là khỉ rồi giết, nhưng sau khi giết rồi mới phát hiện hóa ra họ là người, vậy thì phạm tội bậc trung có thể sám hối. Đây là chuyển cách nghĩ không giống nhau, thậm chí có [trường hợp] cho rằng họ là vật chất, Họ là người nhưng nghĩ họ là vật chất. Trong này cũng có rất nhiều trường hợp, điều này thì không liệt kê từng cái ra nói được. Giả sử chỉ cho rằng họ là vật chất thì thuộc vào trường hợp giết nhầm, như vậy thì không phạm. Giả sử lúc đầu bạn cho rằng họ là người, sau đó chuyển cách nghĩ thành vật chất, sau đó giết chết đối phương, lúc này bạn vẫn phạm tội. Điều này cụ thể thì đợi chúng tôi giảng xong giới sa-di, khi chúng tôi giảng giới tỳ-kheo sẽ giảng tỉ mỉ điều này.

Tiếp theo là “tâm giết”, tức là có sanh khởi tâm giết hại đối phương. Nếu không có tâm giết này, không có tâm giết thì không phạm giới, thuộc về trường hợp giết nhầm, hoặc phạm lỗi sẽ tương đối nhẹ. Ví dụ, vì phạt nặng một tội nhân, chứ không muốn đưa họ vào chỗ chết, nhưng có thể bạn dùng hình phạt quá nặng, kết quả cuối cùng khiến họ bị chết. Bản thân bởi vì không có tâm muốn giết hại họ nhưng cuối cùng họ đã chết, tội như vậy thì tương đối nhẹ một chút, không phạm vào tội căn bản. Hoặc là trị bệnh cho người, cho người uống thuốc, bạn không khám kỹ xem họ mắc bệnh gì, chúng ta gọi là lang băm giết người, bạn không muốn giết họ nhưng bạn cho thuốc không đúng bệnh, khiến họ sau khi uống xong thì chết. Việc này cũng phạm tương đối nhẹ.

Tiếp theo, thứ tư là “dùng phương tiện”, tức là có tâm cố ý giết người, sau đó dùng các loại phương tiện. Kỳ thực vừa khởi tâm giết thì đã là dùng phương tiện rồi, đã phạm pháp rồi. Căn cứ theo pháp Thanh văn để nói, “Thành Thực Luận”, “Thành Thực Luận” tương thông với “Tứ Phần Luận” nói rằng “trùng duyên tư giác”, niệm thứ nhất khởi tâm giết, nếu lập tức buông bỏ tâm giết thì còn may, không tính là phạm, nhưng niệm thứ hai vẫn khởi thì đã thuộc vào phạm giới rồi, đó chính là phạm tội phương tiện. Cho đến khi bắt đầu cầm vũ khí giết người và đến khi vẫn chưa giết chết đối phương thì đều thuộc về phạm tội bậc trung. Đây là tội phương tiện, có bậc hạ, có bậc trung, xem mức độ của chúng ta. Từ lúc niệm niệm khởi tâm muốn giết đối phương thì chính là tội bậc hạ. Đi lấy dao, sau đó đến trước mặt đối phương đâm họ một dao, trước khi họ vẫn chưa chết, hơi thở vẫn chưa dứt thì đều phạm tội phương tiện bậc trung. Hơi thở vừa dứt thì phạm tội căn bản. Trong Thập Tụng Luật có nói: “Nếu vì chán ghét, lười biếng mà không khám bệnh đàng hoàng, khiến đối phương chết thì đây đều thuộc về trường hợp phạm tội nhẹ, có thể phán là tội bậc trung.”

Duyên thứ năm là “người ấy mất mạng”, tức là mạng căn của đối phương đã bị đoạn dứt, thức, hơi ấm và hơi thở đều không còn, lúc này là thuộc vào phạm tội căn bản, tức là phạm giới trọng. Đối với người là phạm trọng tội; đối với trời, rồng, thần chính là phạm tội bậc trung; đối với súc sanh thì phạm tội bậc hạ.

Tiếp theo nói “phạm sát xử đoạn”, là phạm vào nghiệp sát thì cách phán định sẽ thế nào. Trên thực tế trong lời văn đại sư Ngẫu Ích đã nói với chúng ta, bởi vì lần giảng này của chúng tôi khá giống hình thức giảng giới luật chính thức, có chút giống như cách giảng giới tỳ-kheo, cho nên phân khoa tương đối tỉ mỉ. Phán định

tội này như thế nào? Nếu như giết cha mẹ, La-hán, thánh nhân thì phạm tội nghịch, phải đọa địa ngục A-tỳ, phạm tội nghịch, đây là tội ngũ nghịch. Giả sử giết người là phạm trọng tội, mất giới sa-di không thể sám hối. Điều này đã giảng qua rồi.

Cho nên, tội nghịch luận theo phạm giới mà nói thì đây cũng là tội bậc thượng, tội nặng. Nhưng về mặt nhân quả thì đây là thuộc về tội nghịch, cho nên tội nghiệp đọa rất nặng, là đọa địa ngục A-tỳ. Phạm tội giết người, nếu sau khi họ phạm rồi mà khẩn thiết cầu sám hối, thỉnh cầu tăng đoàn cho họ..., ví dụ là tỳ-kheo thì thỉnh cầu tăng đoàn cho họ làm học hồi ýt-ma, điều này có thể diệt tội phạm giới của họ. Nhưng tội nghiệp đọa thì không thể diệt, tội nghiệp đọa giết người của họ không nhất định là mất thân người, tương lai có thể sẽ trả nợ mạng. Nhưng nếu họ không sám hối tội phạm giới thì tương lai phải đọa địa ngục, năm tháng đọa địa ngục rất dài. Trên luật nói phạm tội nhỏ trong chương thứ năm đều là 9 triệu năm, càng huống hồ là phạm tội nặng. Ví dụ như sa-di hoặc cư sĩ phạm trọng tội, thông qua thủ tướng sám hối thì cũng diệt được tội phạm giới, tội nghiệp đọa cũng có thể phục diệt được, tức là nó sẽ không chướng ngại việc tu hành của chúng ta, nhưng nhân quả thì vẫn không thể diệt trừ được, muốn diệt nhân quả thì chỉ có thể đến vô sanh, nhập vào Vô dư Niết-bàn, hoặc là vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, nếu không thì bạn vẫn phải trả nợ.

Tiếp theo, nếu giết người mà không chết, lúc đó tuy không chết nhưng sau đó họ vẫn chết, hơn nữa cái chết của họ là do bạn giết họ mà tạo thành, như vậy thì bạn vẫn phạm trọng tội không thể sám hối. Trước khi họ chưa chết thì thuộc vào tội phương tiện bậc trung có thể sám hối. Ví dụ, nếu chúng ta cầm dao đâm bị thương một người, khiến họ bị thương nặng. Chúng ta có tâm giết muốn giết chết đối phương. Đây là “năm duyên cấu thành tội”. Họ là người, chúng ta nghĩ họ là người, có tâm giết, dùng phương tiện là cầm dao, sau đó giết họ, nhưng họ chưa chết, người ấy vẫn chưa mất mạng, thì đều thuộc về tội phương tiện; đưa đến bệnh viện cấp cứu, có thể một năm sau, cuối cùng họ vẫn chết. Một năm sau thì chúng ta sẽ trở thành phạm tội căn bản, là tiến trình như vậy.

Ở đây nói tội phương tiện cũng chia làm ba loại. Một là “phương tiện xa”, hai là “phương tiện thứ”, ba là “phương tiện gần”. Ở đây phân chia tương đối tỉ mỉ. “Phương tiện xa” là vừa mới khởi tâm muốn giết hại đối phương, đây thuộc về phương tiện, đã vào tội phương tiện, thuộc về phương tiện xa. “Phương tiện thứ” là đã hành động rồi, khởi tâm và sau đó bắt đầu hành động, đi cầm vũ khí để giết,

chuẩn bị đi giết, đây là thuộc về phương tiện thứ, tiến thêm một bước nữa. Căn cứ theo cách phán tội mà nói, kỳ thực là ngày càng nặng hơn. Giống như nếu dùng tụ thứ ba của tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni thì trên thực tế phương tiện xa chính là bậc hạ. Giới trong tụ thứ ba thì phương tiện thứ chính là bậc trung, phương tiện gần chính là bậc thượng. Phương tiện gần tức là đã đi đến trước mặt họ rồi đâm một dao, nhưng họ vẫn chưa chết, trước khi chưa chết thì đều thuộc về phương tiện gần, đều có thể sám hối. Nếu họ chết rồi thì chính là phạm tội căn bản. Cho nên phương tiện có ba tầng, cuối cùng đến căn bản. Cho nên, ở đây Phật chế giới pháp này cho chúng ta, cho phép chúng ta bất cứ lúc nào cũng có thể lập tức sám hối để được thanh tịnh. Ở đây giả thiết có một trường hợp như thế này, ví dụ tập khí phiền não của bản thân chúng ta thật sự hiện tiền, sắp chuẩn bị phạm trọng giới rồi, bất luận là *giết, trộm, dâm, dối* đều thuộc về giới trọng, vừa khởi tâm thì chính là phương tiện xa, muốn phạm giới trọng, bắt đầu hành động thì chính là phương tiện thứ, cho đến trước khi chưa phạm vào căn bản thì đây là thuộc về phương tiện gần. Lúc này ví dụ đang ở trong giai đoạn phương tiện gần, biết rằng hậu quả này nhất định sẽ dẫn đến phạm tội căn bản, làm sao đây? Thật sự bất đắc dĩ thì lúc này hãy xả giới, trường hợp xả giới là nói với bất cứ người nào nghe hiểu lời bạn nói, nói một câu là tôi xả giới tỳ-kheo, xả giới sa-di. Giới sa-di, tỳ-kheo không thể xả từng phần được, mà một khi xả là xả hết, không giống như ngũ giới, bát giới, Bồ-tát giới của cư sĩ có thể thọ từng phần, có thể xả từng phần, nhưng sa-di, tỳ-kheo thì đều không được, một khi xả là xả hết. Nhưng bạn có thể xả, đương nhiên ngũ giới của bạn điều nào cũng đều phải xả. Bởi vì bạn phạm giới căn bản thì đều như nhau. Trường hợp phạm tội căn bản của ngũ giới và giới sa-di, giới tỳ-kheo là giống nhau.

Lúc này, ví dụ trước khi sắp phạm giới căn bản mà bạn đã xả giới rồi; sau khi xả giới mới phạm giới căn bản thì không tính là phạm giới, mà chỉ có tánh tội của thế gian thôi. Ví dụ bạn giết người, đâm họ một dao, trước khi họ vẫn chưa chết, chưa tắt thở, bạn lập tức nói với họ: “tôi xả giới rồi”, sau đó họ mới chết, lúc này bạn sẽ không phạm tội căn bản, bạn chỉ phạm tội phương tiện gần. Phương tiện gần vẫn có thể sám hối, tương lai sẽ không trở thành chướng giới của bạn. Tương lai khi nào bạn thật sự phát tâm thọ lại giới tỳ-kheo thì nó sẽ không trở thành trọng nạn của bạn, sẽ không cản trở việc bạn đắc giới. Sau khi bạn đắc giới vẫn phải sám hối lại tội phương tiện gần đó. Nếu là phương tiện gần thì chính là giới bậc thượng trong tụ thứ ba, phải sám hối ở chỗ tăng, sám hối với bốn người, vậy thì phải tập hợp tăng lại cầu sám hối. Đương nhiên đây là một trường hợp khá đặc biệt, tốt hơn

việc bạn mang theo giới mà phạm tội nặng, bao gồm bốn giới trọng căn bản đều là như vậy.

Tiếp theo, nếu giết trời, rồng, quỷ thần thì phạm tội đấng lưu bậc trung, có thể sám hối. Đấng lưu tức là cùng một loại, cùng một loại tội, tức là cùng một loại với tội căn bản giết người, gọi là đấng lưu, nhưng bậc của tội thì không cao như vậy, cho nên gọi là tội bậc trung, đã là bậc trung thì có thể cho phép sám hối.

Khởi tâm muốn giết người nhưng vẫn chưa giết, lúc này đã phạm tội phương tiện xa bậc trung rồi. Nếu như giết súc sanh, trùng, rận là thuộc về tội đấng lưu căn bản bậc hạ, bằng với căn bản, nhưng do họ giết súc sanh, cho nên không nặng như giết người, có thể cho phép sám hối. Ví dụ giết trời thần, súc sanh, trùng v.v. không chết thì cũng thuộc về tội phương tiện, cũng có thể phán là tội bậc hạ. Thấy giết mà vui theo thì đều là tội bậc hạ có thể sám hối, cũng thuộc về tội phương tiện. Đoạn phán định này giảng xong rồi.

Tiếp theo giảng “tiêu cảnh tướng”, tức là nói rõ cảnh giới mà nội tâm chúng ta chuyển cách nghĩ đối với chúng sanh bị giết hại. Luận về giết người mà nói, nếu như giết là người, nếu nghĩ họ là người, giả sử khi đang giết mà nội tâm bạn nghĩ họ là người rồi giết, đương nhiên đây chính là phạm tội căn bản, không thể sám hối. Nếu “nghĩ có phải là người không”, nếu bạn hoài nghi đối phương có phải là người không, rồi bạn giết họ. Ở đây trong giảng ký của hòa thượng Thanh Công, ngài nói rằng phạm tội bậc thượng không thể sám hối, song nếu chúng ta học giới tỳ-kheo thì tội này vẫn có thể sám hối, là thuộc về giới bậc thượng trong tụ thứ ba, vẫn chưa đến mức phạm tội căn bản. Việc này khi phán định có lẽ sẽ khác nhau. Nếu căn cứ theo cách phán của giới tỳ-kheo, nếu “nghĩ có phải là người không”, là người phải không? Rồi giết họ thì đây đều không phạm giới căn bản.

Nếu giết người mà nghĩ là phi nhân thì cũng như vậy. Khi bạn đang giết mà bạn nghĩ họ là phi nhân, tức là nghĩ là trời, rồng, quỷ thần, súc sanh thì đều là phi nhân. Điều này cũng không phạm tội căn bản, không phải bậc thượng. Ở đây hòa thượng Thanh Công phán là tội bậc trung có thể sám hối. Trường hợp này là do lúc đầu bạn cho rằng họ là người; sau đó khi đang giết thì bạn chuyển cách nghĩ họ là phi nhân, sau đó giết họ. Lúc này chính là tội bậc trung có thể sám hối. Nếu lúc đầu bạn không nhận định họ là người, bạn chỉ cho rằng họ là súc sanh thì trường hợp này lại khác, nên phán là tội bậc hạ có thể sám hối.

Tiếp theo: “Giết phi nhân nhưng nghĩ là người, nghi có phải là phi nhân không, nghĩ là phi nhân.” Giả sử giết trời rồng quỷ thần, khi bạn đang giết mà bạn chuyển cách nghĩ là người, hoặc hoài nghi là phi nhân. Tôi cho rằng đối phương là người, nhưng trên thực tế họ là trời, rồng, quỷ thần, khi bạn giết thì thuộc về tội bậc trung có thể sám hối. Đây là phi nhân, khi vừa bắt đầu tâm tôi nghĩ là người, nhưng chuyển cách nghĩ “đây có phải là phi nhân không” rồi giết họ, lúc này chính là tội bậc trung có thể sám hối. Súc sanh cũng như vậy, nếu giết hại súc sanh, ví dụ chúng là súc sanh và nghĩ là súc sanh thì đương nhiên chính là tội bậc hạ. Ví dụ chúng là súc sanh, nhưng chúng ta nghĩ nó có phải là súc sanh không? Nghi có phải là súc sanh không rồi giết chúng, thì đương nhiên cũng là tội bậc hạ, nhưng tội này nặng hơn một chút. Trong cái nghi này còn có nghi ngờ qua lại, chúng là súc sanh nhưng chúng ta nghĩ đây là súc sanh hay là người vậy? Sau đó giết chúng thì điều này lại bị tội nặng thêm một chút, nhưng đều có thể phán là tội bậc hạ, nhưng cấp bậc trong ấy vẫn khác nhau, có chút khác biệt. Cho nên, phạm giới quan trọng nhất là luận tâm phạm giới, từ tâm mà kết nghiệp, nếu không có tâm phạm thì sẽ không kết nghiệp này, cho nên những giới luật này đều giúp đỡ chúng ta, đối trị những phiền não trong tâm chúng ta, cho nên học càng kỹ thì bạn càng có thể đối trị được.

Tiếp theo sẽ nói với mọi người về phần “khai duyên”. Nếu không có tâm giết, mà ngộ sát dẫn đến cái chết thì đây là khai duyên, không tính là phạm giới. Ví dụ người thợ đang làm việc trên mái nhà, không cẩn thận làm rơi chiếc búa sắt xuống, đúng lúc có một người đi ngang qua [bị búa] đập vào đầu, người này bị chết. Trường hợp này bởi vì người thợ căn bản không có tâm muốn giết hại đối phương, nên chỉ là giết nhầm, không phạm tội giết, họ không phạm giới, đương nhiên vẫn có nhân quả thế gian.

Ngoài ra còn có “điên cuồng loạn tâm” cũng là khai duyên. Cuồng là si cuồng, mất trí, điên cuồng; loạn tức là tán loạn, hoại tâm tức là tâm bị bệnh. Hạng người này, ví dụ nhìn thấy phân thì họ liền dùng tay cầm lấy giống như cầm chiên đàn hương vậy. Nhìn thấy lửa bèn cầm lên giống như cầm vàng vậy, người như vậy chính là cuồng, hoàn toàn bị điên, mất đi bản tâm, người đến mức này thì mới có thể nói khai duyên. Không thể nói tôi giết người rồi, tôi tự khai duyên cho tôi, lúc đó tôi bị điên nên mới giết họ, nhưng mức độ điên của bạn chưa đủ. Bạn nhìn thấy lửa bạn vẫn không dám cầm, nhìn thấy phân bạn vẫn cho rằng nó dơ, vậy thì bạn vẫn chưa điên thật, cho nên vẫn phạm tội căn bản.

Cách phán ở trên luật nói bản thân nếu tâm bị bệnh, tâm cuồng loạn, vừa rồi nói cuồng loạn đến cực điểm, vừa mới nói đến cách phán định chính là nhìn thấy lửa rồi cầm, nhìn thấy phân rồi cầm. Nếu là loạn, tức là điên cuồng, bản thân căn bản không biết mình là một sa-di, tỳ-kheo cũng không biết mình là một tỳ-kheo. Lúc này họ phạm tội nặng thì họ có thể được khai duyên không phạm. Những điều này đều là chỉ bệnh thần kinh rất nghiêm trọng, người bệnh như vậy mới có thể khai duyên. Phần khai duyên này tôi giảng xong rồi.

Ở đây cũng phải đặc biệt giảng một điều, luận về giới Bồ-tát mà nói, ở trong giới Bồ-tát còn có một khai duyên đặc biệt, tức là vì hết thấy chúng sanh mà phải khai duyên phạm giới trọng. Ví dụ có một câu chuyện như vậy, có một lần Bồ-tát cùng 500 thương nhân ra sông khai thác báu vật, kết quả người chèo thuyền khởi lên ác niệm muốn giết chết 500 thương nhân này, sau đó cướp đoạt báu vật của họ. Bồ-tát có tha tâm thông biết được người này muốn giết người, làm sao đây? Hạ thủ trước là hơn, nên đã giết chết người chèo thuyền này để cứu 500 người ấy, đương nhiên trên thực tế cũng là cứu người chèo thuyền này, khiến ông ta không đến nỗi đọa ác đạo. Bồ-tát vì muốn bảo vệ chúng sanh nên phạm giới sát này. Trong giới Bồ-tát thì có thể khai duyên không phạm, nhưng giới Thanh văn thì không có điều khai duyên này. Giới Thanh văn là luận theo năm duyên mà cấu thành phạm tội, “là người”, bạn biết đó là người chèo thuyền, cũng nghĩ họ là người, bạn không cho rằng họ là súc sanh, mà bạn nghĩ họ chính là một con người, sau đó khởi tâm giết. Bất luận bạn vì ý đồ gì, vì cứu 500 người này cũng được, vì ý đồ gì cũng được, bạn khởi lên tâm giết, muốn giết hại đối phương, còn dùng phương tiện, sau đó giết chết họ, đủ năm duyên cấu thành phạm tội thì đều thuộc về phạm trọng giới.

Cho nên trong “Trùng Trị Tỳ-ni Sự Nghĩa Tập Yếu”, đại sư Ngẫu Ích đã nói đến vấn đề này, Bồ-tát ở trong trường hợp này sẽ làm như thế nào? Nếu họ hiểu giới luật là điều tốt nhất, họ có thể làm thế này: xả bỏ giới thể Thanh văn, sau đó giết người kia thì họ sẽ không phạm, giới Bồ-tát thì không tính là phạm; xả giới Thanh văn, tôn trọng giới Thanh văn, không thể nói hiện nay tôi đã thọ giới Bồ-tát rồi thì có thể không cần giới Thanh văn nữa. Bồ-tát đối với giới Thanh văn vẫn tôn trọng như vậy, vậy bạn hãy xả [giới trước]. Giả sử bạn quên xả thì làm sao? Bạn không học giới luật, bạn không biết xả giới, bạn giết người rồi thì vẫn phạm giới trọng, vẫn mất giới thể, vậy làm sao? Vậy thì bạn hãy như pháp mà sám hối.

Giả sử bạn là một tỳ-kheo, tỳ-kheo Bồ-tát giới. Bạn mặc dù không phạm giới Bồ-tát, nhưng bạn đã phạm giới tỳ-kheo rồi, căn bản đã mất giới thể, cả đời bạn sẽ làm học hối tỳ-kheo, học hối sa-di ở trong tăng đoàn, trừ khi bạn đạt được luân tướng thanh tịnh thì có thể làm lại yết-ma học hối tỳ-kheo, chỉ là từ học hối sa-di nâng lên đến học hối tỳ-kheo, nhưng cả đời vẫn không được làm 35 việc, căn bản cũng chẳng khác học hối sa-di là bao nhiêu.

Có người nói vậy thì quá không công bằng, tôi vì cứu người tại sao vẫn bị trừng phạt như vậy? Đại sư Ngẫu Ích nói: bạn đã vì cứu người thì ngại gì mà không hạ thấp thân phận của mình để bảo vệ giới này chứ? Bạn đã là Bồ-tát thì nên vô ngã, tại sao bạn vẫn từ chối cách trừng phạt của Thanh văn chứ? Như vậy thì vô cùng có đạo lý. Cho nên, chúng ta trì giữ giới Bồ-tát đồng thời cũng tôn trọng giới Thanh văn, không thể lấy Đại thừa để làm loạn Tiểu thừa được, như vậy mới là Bồ-tát chân thật, không làm loạn Phật pháp.

Tiếp theo nói “dị thực quả báo”. Đây là nói đến phạm giới thì sẽ có quả báo như thế nào. Ở trong kinh Hoa Nghiêm có nói, nếu tội sát sanh thì có thể khiến chúng sanh đọa lạc vào ba đường ác là địa ngục, súc sanh, ngạ quỷ. Thọ xong khổ trong ba đường ác rồi thì sẽ chuyển sanh vào cõi người, vẫn sẽ thọ nhận hai loại quả báo: một là đoản mạng, hai là nhiều bệnh. Đây là quả báo của sát sanh. Trong kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo có nói, điều này lão hòa thượng vô cùng xem trọng, đó là một trong ba cái gốc của chúng ta. Trước đây chúng tôi cũng đã từng giảng, lão hòa thượng cũng đã giảng tỉ mỉ rồi. Trong thập thiện nghiệp đạo nói không sát sanh thì có thể đạt được 10 loại pháp lìa não, tức là phương pháp lìa khỏi khổ não.

Thứ nhất là “bồ thí vô úy rộng khắp cho các chúng sanh”, đối với chúng sanh đều có thể ban phát vô úy một cách rộng khắp, cũng tức là không khiến chúng sanh sợ hãi, mà giúp chúng sanh được an lạc. Ngược lại, người thường sát sanh thì nhất định thường gieo rắc sợ hãi cho chúng sanh. Một người suốt ngày thích ăn thịt, thích sát sanh, đi đến nơi đâu khi chó nhìn thấy đều sợ hãi mà sủa vang lên. Bạn xem, chú chó trong tự viện của chúng ta không biết là chó hoang từ đâu đến, nhưng chúng đều không sợ người. Chúng ta đi tới bên cạnh mà chúng vẫn nằm dài trên đất. Như vậy nói rõ điều gì? Chúng không hề sợ hãi chúng ta chút nào. Bởi vì trong tự viện mỗi người chúng ta đều trì giới, đều không sát sanh, đều ăn chay, cho nên từ trường của chúng ta là một loại từ trường lương thiện. Giả sử nếu có một người thích sát sanh, thích ăn thịt đến, lúc này chó nhìn thấy thì chúng sẽ không dám nằm

mãi ở đó, thật sự có loại từ trường ấy, cho nên không sát sanh là có thể bố thí vô úy một cách rộng khắp.

Thứ hai là “thường khởi tâm đại từ bi đối với chúng sanh”, đối với chúng sanh tự nhiên có thể lưu lộ ra tâm từ bi rộng lớn.

Thứ ba, “vĩnh viễn đoạn trừ hết thảy tập khí sân giận”. Con người vì sao thường nổi giận? Kỳ thực phần lớn cũng có liên quan với nghiệp sát. Một người cả đời tạo nghiệp sát nhiều thì tập khí sân giận sẽ nặng. Một mặt cũng là trên thân có rất nhiều oán thân trái chủ khiến họ rất dễ sanh phiền não; mặt khác là nghiệp lực tự nhiên của họ chiêu cảm.

Thứ tư là thân thường không có bệnh tật. Nếu trì giới không sát sanh thì thân thể sẽ khỏe mạnh, không có bệnh tật. Thứ năm là thọ mạng dài lâu. Thọ mạng của bạn rất dài, trường thọ, cho nên điều thứ tư, thứ năm chính là khỏe mạnh trường thọ. Bạn muốn khỏe mạnh trường thọ thì đừng sát sanh, chẳng những không sát sanh mà còn phải bố thí vô úy nhiều hơn, ví dụ như phóng sanh, khuyên người phóng sanh, khuyên người ăn chay, đây là phóng sanh lớn nhất. Bạn xem, chúng tôi vừa nói trong giới luật dạy: bạn bảo người khác sát sanh là phạm tội căn bản, là giống như tự mình sát sanh. Ngược lại bảo người phóng sanh thì đương nhiên cũng được công đức lợi ích như nhau, cho nên bạn khuyên người ăn chay là bằng với khuyên người phóng sanh. Đạo tràng bên này của chúng ta, tôi khuyên mấy vị cư sĩ phát tâm, mở một quán cơm chay ở trước cửa chúng ta, Sán Vĩ vẫn chưa có quán cơm chay. Sau khi mở quán cơm chay thì chúng ta [dùng cách] lời ít để bán được nhiều, khiến người dân thành phố ấy đều có thể thích ăn chay, chúng ta cũng tuyên truyền hướng dẫn cho họ những lợi ích của ăn chay. Những điều này đều là trong kinh này dạy chúng ta.

Thứ sáu là thường được phi nhân bảo hộ. Bạn có thể trì giới không sát sanh thì sẽ được những phi nhân như trời rồng quỷ thần, đều được một số thiện thần ngày đêm bảo vệ bạn. Trì một điều giới thì ít nhất có 5 vị thần hộ giới đến bảo vệ bạn.

Thứ bảy là thường không có ác mộng, ngủ được ngon giấc. Thường thường không mơ thấy ác mộng. Ban đêm nếu thường mơ thấy ác mộng thì chắc chắn là nghiệp sát tương đối nặng, đặc biệt là nhìn thấy một số chúng sanh đến quấy rối. Có người ban đêm gặp những cơn ác mộng giống nhau, hạng người này chắc chắn

là có oán thân trái chủ, vậy thì phải đi hóa giải. Người trì giới thì tâm an ổn, cho nên buổi tối ngủ đều rất ngon giấc, không gặp những cơn ác mộng đó.

Thứ tám là “giải trừ oán kết, các oán hận sẽ tự giải trừ”. Có thể giải trừ rất nhiều oán hận của chúng sanh đối với chúng ta. Chúng ta không sát sanh thì tự nhiên sẽ tỏa ra một loại từ trường tương hòa, khiến người ở bên cạnh chúng ta sẽ không khởi những tâm oán hận phiền não, cho nên có thể hóa giải oán thù.

Thứ chín là không sợ bị đọa ác đạo. Họ sẽ không bị đọa vào ba đường ác.

Thứ mười là mạng chung sẽ sanh lên trời.

Ở đây xin kể cho mọi người nghe một câu chuyện. Câu chuyện này là câu chuyện có thật trong lịch sử, là “Từ Bi Tam-muội Thủy Sám” do quốc sư Ngô Đạt sáng tác. Là một công án về việc bản thân ngài sám hối nghiệp sát.

Quốc sư Ngô Đạt là người triều nhà Đường. Hoàng đế đương thời phong ngài là quốc sư, có thể thấy đức hạnh, học vấn của ngài được thế gian ngưỡng mộ. Từ nhỏ, khi tuổi còn rất nhỏ, quốc sư Ngô Đạt khi còn là một sa-di đã được mời vào hoàng cung giảng kinh, Hoàng đế dẫn theo quần thần nghe ngài giảng kinh, là một vị pháp sư có căn tánh rất lanh lợi. Sau đó Hoàng đế đã tặng cho ngài một chiếc ghế báu trầm hương. Sau khi ngài có được ghế báu thì sanh khởi tâm ngạo mạn, cảm thấy mình rất có đức hạnh, Hoàng đế tôn trọng ta như vậy, tâm danh văn lợi dưỡng đều hiện lên. Kết quả, vừa khởi lên thì thân hộ pháp liền bỏ đi, oán thân trái chủ bèn tìm đến. Trên đầu gối của ngài mọc lên một cái mụn mặt người. Cái mụn này rất thú vị, nó có mắt, có mũi, có miệng, còn có thể ăn đồ ăn, còn biết nói chuyện, [mụn đó] rất đau, khiến quốc sư Ngô Đạt đau đến chết đi sống lại, gần như mất mạng. May là trước kia có một tôn giả là Ca-nặc-ca từng nói với ngài rằng: “Giả sử nói: khi ông có cấp nạn, ông hãy đến chỗ nào đó tìm ta, ta có thể giúp ông hóa giải.” Lúc này quốc sư Ngô Đạt bèn nghĩ đến tôn giả Ca-nặc-ca, vậy là đi tìm, đã tìm được ngài. Tôn giả Ca-nặc-ca dùng nước tam-muội để rửa mụn mặt người này cho ngài. Cuối cùng mụn mặt người mới nói, nói với ngài một đoạn nhân duyên.

Mụn mặt người này là ai? Vào triều nhà Hán, thầy của Hán Cảnh Đế là Triều Thố, cũng là một vị trọng thần đương thời. Chúng ta xem lịch sử đều biết, năm đó Triều Thố kiến nghị với Hán Cảnh Đế tước Phiền. Khi ấy ở phương Bắc thế lực của Phiền Vương ngày càng lớn, nguy hiểm cho chính quyền triều Hán. Khi ấy, Triều

Thổ cũng vì nghĩ cho quốc gia nên đã đưa ra kiến nghị cho Hán Cảnh Đế thu hồi lại quyền lực của Phiên Vương, đây gọi là tước Phiên, rất nổi tiếng trong lịch sử. Kết quả, Hoàng đế tiếp nhận kiến nghị của ông, khiến Phiên Vương bất mãn, cho nên Phiên Vương bèn cùng nhau khởi binh tạo phản. Khi ấy nhà Hán như chỉ mảnh treo chuông, Hán Cảnh Đế lúc đó cũng không có cách nào. Lúc này, trong triều có một phe cánh là thế lực của Hoàng hậu, khi ấy rất bất mãn với Triều Thổ, có một đại thần gọi là Viên Áng, là thế lực bên phe Hoàng hậu. Đại thần này đã kiến nghị với Hoàng đế rằng: Phiên Vương tạo phản chính là do Triều Thổ đưa ra kiến nghị tước Phiên, chỉ cần Hoàng thượng giết Triều Thổ, biểu thị ý không tước Phiên đối với Phiên Vương nữa, thì tin rằng Phiên Vương cũng sẽ không tạo phản nữa. Bởi vì Hoàng đế cũng không còn cách nào khác, chỉ còn cách đưa Triều Thổ ra chém ngang lưng. Lúc này đương nhiên Triều Thổ vô cùng căm giận.

Người thời xưa họ không căm giận Hoàng thượng mà căm hận thần tử đưa ra kiến nghị. Cho nên, oan hồn luôn đi theo đại thần Viên Áng này. Viên Áng rất có thiện căn, sau khi ông chết thì đời thứ hai liền xuất gia làm tăng, hơn nữa liên tục 10 đời đều là cao tăng, nghiêm túc tu hành. Hồn của Triều Thổ cứ đi theo, đi theo ông 10 đời, kết quả đều không có cách gì tìm được cơ hội báo thù. Bởi vì cao tăng thì có thần hộ pháp bảo vệ, oán thân trái chủ không lại gần được. Kết quả, đến đời thứ 10 Viên Áng đã là quốc sư Ngô Đạt, sau khi Hoàng đế ban cho ngài chiếc ghế quý trầm hương thì tâm danh vẫn lợi dưỡng liền khởi lên, tâm ngạo mạn khởi lên, kết quả thần hộ pháp bỏ đi. Lúc này, Triều Thổ nhìn thấy cơ hội liền lập tức chui vào đầu gối của ngài, trở thành mụn mắt người này để giày vò ngài, nhất định muốn giày vò ngài đến chết, may mà tôn giả Ca-nặc-ca đã giúp ngài điều giải nên Triều Thổ mới từ bỏ tâm báo thù ấy rồi bỏ đi, nhưng trước khi bỏ đi đã nói ra đoạn nhân duyên này, cho nên quốc sư Ngô Đạt cũng chí thành sám hối nghiệp sát này. “Tam-muội Thủy Sám” do vậy mà có. Đây là duyên khởi trong sám pháp của ngài.

Từ đây có thể thấy tạo tác nghiệp sát thật sự là: “Dẫu đến trăm ngàn kiếp, nghiệp đã tạo không mất. Lúc nhân duyên hội ngộ, quả báo vẫn tự thọ.” Kinh văn trong kinh Lăng-nghiêm cũng có nói như vậy: “Lại nữa, chúng sanh sáu cõi trong các thế giới mà không có tâm giết hại thì sẽ không bị cuốn theo dòng sanh tử tiếp nối. Ông tu pháp tam-muội vốn là muốn thoát khỏi trần lao, nếu không diệt trừ tâm giết hại thì trần lao chẳng thể thoát, dù có nhiều trí tuệ, thiên định hiện tiền, mà không đoạn trừ tâm sát hại thì ắt rơi vào thân đạo. Người bậc thượng làm đại lực

quỷ, người bậc trung làm phi hành dạ-xoa, các tướng quỷ..., bậc hạ làm địa hành la-sát.” Đây là Phật nói với ngài A-nan về bốn loại thanh tịnh minh hối, nói đến điều không sát sanh. Nói rằng hết thấy chúng sanh trong lục đạo ở các thế giới. Giả sử tâm của họ không có ý niệm sát sanh thì họ sẽ không bị cuốn theo dòng sanh tử liên tục luân hồi trong sáu cõi. Phật nói với A-nan, ông muốn tu tam-muội vốn dĩ là vì thoát khỏi trần lao của tam giới, nhưng nếu ông không trừ bỏ tâm sát hại thì không thể rời khỏi trần lao của tam giới, dù ông tu hành thiền định trí tuệ, thiền định hiện tiền rồi, giống như tam-muội hiện tiền rồi, nhưng không đoạn tận tâm giết thì tương lai quả báo nhất định rơi vào thân đạo, tức là cõi quỷ thần, tức là biến thành quỷ phước đức. Do bạn có tu hành thiền định, trí tuệ, cho nên bạn có phước đức. Người bậc thượng làm đại lực quỷ, là một loại quỷ thần rất có phước đức, rất nhiều người kính lễ họ, nhưng họ muốn ăn đồ cúng có máu huyết, cho nên nhân gian có rất nhiều người dùng thịt để cúng dường những quỷ thần này, quỷ đại phước đức. Bậc trung là phi hành dạ-xoa, họ biết bay, đây là những tướng quỷ, không phải quỷ vương mà thuộc về loại tướng lĩnh quỷ. Bậc hạ là địa hành la-sát, họ không thể bay lên trời, mà họ đi trên đất, như chúng ta nói thân thổ địa vậy. Bên ngoài đạo tràng của chúng ta có một ngôi miếu thổ địa. Đó là thuộc về trước đây đã tu thiền định trí tuệ, nhưng họ là những quỷ thần bậc hạ. Cho nên, có thể thấy chúng ta nhất định phải trừ sạch tâm sát, tâm sát đoạn sạch rồi thì bạn sẽ không phạm giới sát, phạm giới sát đều là do có tâm sát.

Tốt rồi, hôm nay đã hết giờ, chúng tôi giảng đến đây. Cảm ơn mọi người!